TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRIỆU SƠN** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HS-ST
Ngày: 24 - 3 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Ngọc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Mạnh Hùng

2. Ông Nguyễn Bá Long

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Huỳnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Văn Ch, sinh năm 1994; Tại: Xã Th, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn 1, xã Th, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con bà Lê Thị S, bố không xác định; Chưa có vợ; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 06/01/2022 cho đến nay; Có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn Th - Sinh năm 1954

Địa chỉ: Thôn 1, xã Th, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 20/02/2021, Lê Văn Ch nhận được cuộc gọi đề nghị cho vay số tiền 50.000.000 đồng mà không cần tài sản thế chấp, Ch đồng ý và làm thủ tục hồ sơ vay tiền theo hướng dẫn. Đến ngày 11/3/2021, người này gọi điện lại cho Ch và nói đã gửi bưu phẩm gồm hợp đồng và thẻ ATM qua bưu điện nhưng cần trả số tiền 1.900.000 đồng để nhận được bưu phẩm. Vì không có tiền nên Lê Văn Ch mang điện thoại đi cầm cố lấy tiền để nhận được gói hàng. Sau khi nhận hàng, Ch gọi lại cho số máy đã liên hệ cho Ch vay tiền thì không gọi được nên Ch nghĩ cần

phải chuộc điện thoại ra mới liên lạc được với bên cho vay vì đây là điện thoại Ch dùng để liên lạc với bên cho vay. Vì không có tiền để chuộc điện thoại nên Lê Văn Ch đã nảy sinh ý định đi về nhà ông Nguyễn Văn Th, ở cùng thôn để mượn xe máy mang cầm cố.

Khoảng 16 giờ ngày 11/3/2021, Ch đi xe khách từ Hà Nội về gặp ông Th và nói "cho cháu mượn xe ra đây tí rồi cháu về", ông Th bảo xe tau đi lấy thuốc", Ch lại nói "cháu đi tí rồi về" thì ông Th đồng ý. Ch điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave RSX biển kiểm soát 36B3-737.49 của ông Th đi thẳng đến Công ty F88, ở số 437, đường Tam Trinh, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội cầm cố lấy 3.900.000 đồng, thời hạn cầm cố 30 ngày (từ 11/3/2021 đến 09/4/2021). Đến sáng ngày 12/3/2021, Ch dùng số tiền cầm cố xe đi chuộc điện thoại và tiêu xài cá nhân hết. Ngày 07/4/2021, Ch đã bán chiếc xe cho một người không rõ lai lịch, người này đến trả tiền lấy xe ra và đưa cho Ch thêm 1.500.000 đồng. Số tiền này bị can dùng mua vé xe vào miền Nam và tiêu xài cá nhân hết. Khi ông Th liên lạc để lấy xe thì Ch trì hoãn và sau đó cắt liên lạc với ông Th. Ngày 13/7/2021, ông Nguyễn Văn Th trình báo Công an huyện Triệu Sơn.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Triệu Sơn kết luận: Giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX đỏ đen BKS: 36B3-737.49 là 7.000.000đ. *(BL số 105);*

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKSTS ngày 19/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Lê Văn Ch về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 174; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Văn Ch từ 09 tháng đến 12 tháng tù, buộc bị cáo phải bồi thường dân sự cho ông Th và không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

Bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là vi phạm phát luật, nên đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1**]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Triệu Sơn, Điều tra viên; Viện Kiểm sát huyện Triệu Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục và thời gian theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[**2**]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn Ch đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do cần tiền để chuộc điện thoại và tiêu xài cá nhân và do có quan hệ biết nhau từ trước, nên nhằm thủ đoạn muốn chiếm đoạt tài sản, Ch với thủ đoạn nói sai sự thật để ông Th tin tưởng cho mượn xe mô tô.

Khoảng 16 giờ ngày 11/3/2021, Ch đi từ Hà Nội về gặp ông Th và nói "cho cháu mượn xe ra đây tí rồi cháu về", ông Th bảo xe tau đi lấy thuốc", Ch lại nói "cháu đi tí rồi về" thì ông Th đồng ý. Ch điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave RSX biển kiểm soát 36B3-737.49 của ông Th đi ra Hà Nội đến Công ty F88, ở số 437, đường Tam Trinh, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội cầm cố lấy 3.900.000 đồng, thời hạn cầm cố 30 ngày (từ 11/3/2021 đến 09/4/2021). Đến sáng ngày 12/3/2021, Ch dùng số tiền cầm cố xe đi chuộc điện thoại và tiêu xài cá nhân hết. Ngày 07/4/2021, Ch đã bán chiếc xe cho một người không rõ lai lịch, người này đến trả tiền lấy xe ra và đưa cho Ch thêm 1.500.000 đồng. Số tiền này bị can dùng mua vé xe vào miền Nam và tiêu xài cá nhân hết. Khi ông Th liên lạc để lấy xe thì Ch trì hoãn và sau đó cắt liên lạc với ông Th. Chiếc xe mô tô Ch chiếm đoạt có giá trị 7.000.000đồng. Như vậy hành của bị cáo đã phạm vào tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

[**3**]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Quyền sở hữu tài sản luôn được pháp luật bảo vệ nhưng Ch đã không bỏ sức lao động chân chính để có được, Ch đã có sự tính toán nhằm vào việc quen biết và sự tin tưởng của ông Th nên đã nói dối để mượn tài sản nhằm chiếm đoạt tài sản để sử dụng cá nhân, sau khi mượn được xe mô tô của ông Th đã cầm cố và bán xe để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bị cáo là nguy hiểm, táo tợn, gây hoang mang tâm lý trong nhân dân và gây mất trật tự xã hội nên cần phải được xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa Ch.

[**4**]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và Th trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị

cáo. Nên cần áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử cách ly Ch ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục là cần thiết.

[**5**]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của pháp luật bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[**6**]. Về trách nhiệm dân sự:

Đối với người mua chiếc xe mô tô của Ch, do Ch không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở làm rõ để xử lý.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Triệu Sơn đã thông báo truy tìm chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX biển kiểm soát 36B3-737.49 nhưng chưa có kết quả.

Ông Nguyễn Văn Th yêu cầu buộc Ch phải bồi thường giá trị chiếc xe theo bản cam kết ngày 09/7/2021 giữa Ch với ông Th là 20.000.000đồng. Tại phiên tòa Ch và ông Th thống nhất thỏa thuận Ch bồi thường cho ông Th số tiền 18.000.000đ. Nên cần chấp nhận sự thỏa thuận, buộc Ch phải bồi thường cho ông Th số tiền là 18.000.000đ.

[**7**]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Ch phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt bị cáo Lê Văn Ch: 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam: 06/01/2022.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 589; Điều 357 của Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Buộc Lê Văn Ch phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Th số tiền 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; khoản 1, 3 Điều 21, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Lê Văn Ch phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 900.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Công an huyện Triệu Sơn;
- Thi hành án HS; dân sự;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Ngọc Tuấn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bá Long **Nguyễn Mạnh Hùng** **Hoàng Ngọc Tuấn**